TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST
Ngày 24/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Hoàn.

2. Ông Quàng Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vừ A Th**(tên gọi khác: **Vừ Sua Th**); sinh ngày 06 tháng 12 năm 1978; nơi sinh: Huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Tìa Ló A, xã Nong U, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; **c**hỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 10, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên nghề nghiệp: Cán bộ hội nông dân; trình độ văn hóa: 12/12 PT; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vừ Giống H; sinh năm 1930 (đã chết) và bà: Thào Thị S; sinh năm: 1931; có vợ: Lầu Thị D; sinh năm 1979 và có 03 con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 24/4/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Vừ Bả S - Sinh ngày 18/3/1991.

Nơi cư trú: Bản Tân Quang, xã Na T, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2015 Vừ Bả S cùng em trai là Vừ Bả X trú tại bản: Tân Quang, xã Na T, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên đến nhà Vừ A Th, trú tại bản: Tìa Ló A, xã Nong U, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên chơi và nhờ Th xem có quen biết ai thì giúp gia đình chạy án cho bố là Vừ Phái Ch bị Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên bắt về tội mua bán trái phép chất ma túy. Vừ A Th nhận lời và nói với Sùng và Xếnh sẽ tìm cách chạy án cho Vừ Phái Ch, nhưng không nói cụ thể là giảm án như thế nào. Đến ngày 24/01/2015 Vừ Bả S và Vừ Bả X đến nhà Vừ A Th đưa cho Th số tiền 40.000.000đ, khi giao tiền thì cả ba người đều có mặt, nhận tiền xong Th bảo có việc gì thì sẽ gọi điện báo cho Sùng, số tiền này Th đã chi tiêu cá nhân hết. Đến giữa tháng 5 năm 2015 Vừ A Thgọi điện thoại cho Sùng nói với Sùng chuẩn bị 20.000.000đ để cảm ơn người giúp chạy án. Sáng hôm sau Vừ A Th đi từ UBND xã Pu Nh, huyện Điện Biên Đ đến huyện Điện Biên gặp Vừ Bả S. Th cùng Sùng đến cổng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Th bảo Sùng mua một cái phong bì về bỏ tiền 20.000.000đ, Sùng làm theo lời Th, sau đó Sùng đưa phong bì đựng tiền cho Th cầm, cả hai đi đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, rồi vào phòng Kiểm sát viên Lò Thị Hoài Th ở tầng ba, trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Th và Sùng gặp chị Th nói chuyện, Th hỏi chị Th hồ sơ của Vừ Phái Ch có ở Viện kiểm sát chưa? Chị Th trả lời hồ sơ của Vừ Phái Ch vừa mới chuyển sang, Th hỏi chị Th với hành vi của Vừ Phái Ch thì mức án bao nhiêu năm tù, chị Th nói Vừ Phái Ch mua bán trái phép chất ma túy gồm: 3,56 gam Heroine và 08 viên hồng phiến, với hành vi đó thì khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Sau đó Th nói tiếng dân tộc Mông với Sùng và bảo Sùng đi ra ngoài hành lang chờ, Th ở lại trong phòng nói chuyện tiếp với chị Th, một lúc sau thì đi ra cùng Sùng đi về.

Khoảng đầu tháng 7 năm 2015 Th tiếp tục thông tin cho gia đình Sùng chuẩn bị 150.000.000đ để giảm án cho Vừ Phái Ch. Ngày 10 tháng 7 năm 2015 Vừ Bả S, cùng em trai Vừ Bả X đến nhà Th trú tại tổ 10, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông đưa cho Th số tiền 150.000.000đ. Đến ngày 17 tháng 7 năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử Vừ Phái Ch phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tuyên mức án 42 tháng tù giam, Vừ Bả S cùng gia đình cho rằng với mức án như vậy thì Th không chạy án cho Vừ Phái Ch, gia đình Vừ Bả S đã nhiều lần đến đòi tiền từ Vừ A Thnhưng Th không trả lại số tiền 210.000.000đ đã nhận của gia đình, nên Sùng đã viết đơn tố cáo Thông ra cơ quan pháp luật.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên tạm giữ tài liệu, đồ vật do Vừ Bả S cung cấp gồm: 01 thẻ nhớ màu đen, loại dung lượng 16B; 01 tờ giấy có dòng kẻ, loại giấy Hải Tiến ghi những ngày đưa tiền cho Vừ A Th;

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên tạm giữ tài liệu, đồ vật do Vừ Phái Ch cung cấp gồm: 01 thẻ nhớ màu đen, loại dung lượng 16B.

Tại bản kết luận giám định số: 369/GĐ-PC54 ngày 05 tháng 4 năm 2018 của của phòng kỹ Thật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 thẻ nhớ gửi giám định có chứa các dữ liệu âm thanh ghi âm các cuộc nói chuyện giữa Vừ Bả S với Vừ A Thvà Vừ Phái Ch và Vừ A Th.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên tạm giữ đồ vật gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone4; 01 điện thoại GOLY Q7; 01 điện thoại ZIPMobileZIP84; 01 điện thoại GIONEE- L800 của Vừ A Th.

Tại bản kết luận giám định số: 264/GĐ-PC54 ngày 02 tháng 7 năm 2018 của của phòng kỹ Thật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 điện thoại Th giữ của Vừ A Thcó 01 điện thoại di động GIONEE-L800 vỏ nhựa màu đen có viền đỏ là điện thoại Vừ A Thdùng để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS-ĐBĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vừ A Thvề tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vừ A Th cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; các điểm b, s, v, khoản 1, khoản 2; khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Vừ A Thtừ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo không phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại anh Vừ Bả S vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xử vắng mặt; anh Sùng cũng có lời khai thể hiện rõ vào ngày 24/01/2015 anh có đưa cho Vừ A Thsố tiền 40.000.000đ; tiếp tục đến giữa tháng 5/2015 anh Sùng tiếp tục đưa cho Vừ A Thsố tiền 20.000.000đ. Đến khoảng đầu tháng 7/2015 anh Vừ Bả S tiếp tục đưa tiếp cho Vừ A Th150.000.000đ. Tổng ba lần anh Sùng đưa cho Vừ A Thlà 210.000.000đ nhưng gia đình anh đã nhận lại được tài sản. Vì vậy, anh Sùng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm chỉ đề nghị Tòa án xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại anh Vừ Bả S không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, cho nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xử vắng mặt người bị hại.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vừ A Ththừa nhận đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với số tiền 210.000.000đ của Vừ Bả S để chạy án cho Vừ Phái Ch bố đẻ của Vừ Bả S cụ thể: Ngày 24/01/2015 Vừ Bả S và Vừ Bả X đến nhà Vừ A Thđưa cho Th số tiền 40.000.000đ, số tiền này Th đã chi tiêu cá nhân hết. Đến giữa tháng 5 năm 2015 Vừ A Thgọi điện thoại cho Sùng nói với Sùng chuẩn bị 20.000.000đ để cảm ơn người giúp chạy án. Sáng hôm sau Vừ A Thcùng Vừ Bả S đến cổng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Th bảo Sùng mua một cái phong bì về bỏ tiền 20.000.000đ, sau đó Sùng đưa phong bì đựng tiền cho Th cầm, cả hai đi đến trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, rồi vào phòng Kiểm sát viên Lò Thị Hoài Th ở tầng ba, Th và Sùng gặp chị Th nói chuyện. Sau đó Th nói tiếng dân tộc Mông với Sùng và bảo Sùng đi ra ngoài hành lang chờ, Th ở lại trong phòng nói chuyện tiếp với chị Th, một lúc sau thì đi ra cùng Sùng đi về.

Khoảng đầu tháng 7 năm 2015 Vừ A Thtiếp tục thông tin cho gia đình Vừ Bả S chuẩn bị 150.000.000đ để giảm án cho Vừ Phái Ch. Ngày 10 tháng 7 năm 2015 Vừ Bả S, cùng em trai Vừ Bả X đến nhà Th trú tại tổ 10, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông đưa cho Th số tiền 150.000.000đ. Đến ngày 17 tháng 7 năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử Vừ Phái Ch phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tuyên mức án 42 tháng tù giam, Vừ Bả S cùng gia đình cho rằng với mức án như vậy thì Th không chạy án cho Vừ Phái Ch, gia đình Vừ Bả S đã nhiều lần đến đòi tiền từ Vừ A Thnhưng Th không trả lại số tiền 210.000.000đ đã nhận của gia đình, nên Sùng đã viết đơn tố cáo Th ra cơ quan pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các bản cung, các lời khai của người bị hại và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vừ A Thphạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định: *"3. Phạm tội Thộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm"*

a. Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000đ đến dưới 500.000.000đ.

Đối với Lò Thị Hoài Th tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vừ A Thkhai đã đưa số tiền 170.000.000đ cho Lò Thị Hoài Th để chạy án cho Vừ Phái Ch. Song, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cũng như các lời khai của Lò Thị Hoài Th, các biên bản đối chất giữa bị cáo và Lò Thị Hoài Th thì Lò Thị

Hoài Th đều không thừa nhận có việc Vừ A Thđưa số tiền 170.000.000đ để chạy án do Vừ Phái Ch. Do vậy, quá trình điều tra cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Lò Thị Hoài Th. HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Tuy chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và Thộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Vừ A Thồng sinh ra và lớn lên tại xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành, năm 1999 học hết lớp 12/12 PT, sau đó đi học trung cấp tại trường Đoàn Trung ương, năm 2002 tốt nghiệp ra trường. Sau đó vào làm việc tại huyện Đoàn huyện Điện Biên Đông năm. Năm 2010 chuyển vào làm phó Bí thư Đảng ủy tại xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông. Đến tháng 6 năm 2015 chuyển về làm ở Hội nông dân huyện Điện Biên Đông. Tháng 5 năm 2016 bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên khởi tố về hành vi *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Ngày 21/9/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Tháng 7/2016 làm cán bộ Hội nông dân huyện Điện Biên Đông. Đến ngày 24/4/2018 lại bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên khởi tố bắt tạm giam về hành hành vi *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Bị cáo là một người chồng, người cha có tuổi đời không còn trẻ sinh năm 1978, là một người cán bộ học hành đầy đủ, nhưng chỉ muốn biến tài sản của người khác thành tài sản của mình để đến ngày 21/9/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Sau khi được sự khoan hồng của pháp luật, tháng 7/2016 về công tác tại Hội nông dân huyện Điện Biên Đông bị cáo đã chấp hành tốt về các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bị cáo luôn biết suy ngẫm, sửa chữa những lỗi lầm của mình. Vì vậy, hơn nữa hành vi phạm tội lần này của bị cáo xẩy tra trước thời điểm ngày 21/9/2016 và đến thời điểm Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đưa ra xét xử bị cáo đã được xóa án tích và theo Biên bản xác minh của cơ quan quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên thì bị cáo đã chấp hành xong 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo bản án số 87/2016/HSST, ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên vào ngày 20/9/2017. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, khắc phục hậu quả, quá trình công tác bị cáo có thành tích xuất sắc, bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định: *"5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức*

vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch Th một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình bị cáo chỉ có một căn nhà gồ 05 gian lợp Pờ rô xi măng, ngoài ra không có tài sản gì giá trị, nên khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch Th tiêu hủy gồm:

+ 01 thẻ nhớ M1 + M2;

+ Đĩa CD chứa dữ liệu âm thanh ký hiệu M1 sau khi dịch Thật, kèm theo bản dịch Thật ngày 10/4/2018 của người dịch Thật Lầu Thị Dùa;

+ Đĩa CD chứa dữ liệu âm thanh ký hiệu M2 sau khi dịch Thật, kèm theo bản dịch Thật ngày 10/4/2018 của người dịch Thật Lầu Thị Dùa;

+ Đĩa DVD.

Tịch Th sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE - L800 là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone4; 01 điện thoại GOLY Q7; 01 điện thoại ZIPMobile ZIP84 cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông Th giữ của bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Trả lại cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Vừ A Thbị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã Nong U, huyện Điện Biên Đông là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vừ A Th**(tên gọi khác: **Vừ Sua Th**) phạm tội: *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Vừ A Thphạm tội: *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*: Xử phạt bị cáo Vừ A Th03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 24/4/2018).

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch Th tiêu hủy gồm:

+ 01 thẻ nhớ M1 + M2;

+ Đĩa CD chứa dữ liệu âm thanh ký hiệu M1 sau khi dịch Thật, kèm theo bản dịch Thật ngày 10/4/2018 của người dịch Thật Lầu Thị Dùa;

+ Đĩa CD chứa dữ liệu âm thanh ký hiệu M2 sau khi dịch Thật, kèm theo bản dịch Thật ngày 10/4/2018 của người dịch Thật Lầu Thị Dùa;

+ Đĩa DVD.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 tịch Th sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu GIONEE - L800 là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội;

Áp dụng; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone4; 01 điện thoại GOLY Q7; 01 điện thoại ZIPMobile ZIP84.

Tất cả những vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 26/9/2018 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vừ A Th.

Án xử công khai, kết thúc cùng. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/10/2018). Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang